UBND TỈNH KON TUM
BAN CHỈ ĐẠO KIỂM KÊ RỪNG

Số: 11 /QĐ-BCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Tum, ngày 13 tháng 02 năm 2014

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
ĐẾN Số: 820
Ngày: 17/2/14
Chuyển: KTN
14/02

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo kiểm kê rừng tỉnh Kon Tum

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO KIỂM KÊ RỪNG TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Căn cứ Quyết định số 594/QĐ-TTg ngày 15/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Dự án "Tổng điều tra, kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2013 - 2016";

Căn cứ Quyết định số 1586/QĐ-TTg ngày 11/9/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tổng điều tra, kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2013 - 2016;

Căn cứ Quyết định số 1068/QĐ-UBND ngày 17/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê rừng tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 144/TTr-SNN ngày 26/12/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo kiểm kê rừng tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo kiểm kê rừng tỉnh Kon Tum và Thường trực Ban Chỉ đạo kiểm kê rừng tỉnh Kon Tum chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN5, 2, TH4.

TRƯỞNG BAN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Phó Chủ tịch TT UBND tỉnh
Nguyễn Hữu Hải

UBND TỈNH KON TUM
BAN CHỈ ĐẠO KIỂM KÊ RỪNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO KIỂM KÊ RỪNG TỈNH KON TUM

(Kèm theo Quyết định số 11 /QĐ-BCĐ ngày 13/02/2014 của Ban Chỉ đạo kiểm kê rừng tỉnh Kon Tum)

Chương 1
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo kiểm kê rừng tỉnh Kon Tum (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban, các thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo và Tổ công tác kiểm kê rừng cấp tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân của Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo.

2. Bảo đảm sự chủ động để giải quyết nhiệm vụ của từng thành viên Ban Chỉ đạo và sự phối hợp giữa các Sở, ngành và các địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm kê rừng.

3. Giải quyết công việc theo thẩm quyền và trách nhiệm được phân công; đúng trình tự, thủ tục theo các quy định của pháp luật, bảo đảm kịp thời, chất lượng, hiệu quả.

4. Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Uỷ ban nhân dân tỉnh khi Trưởng ban ký và sử dụng con dấu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khi Phó Trưởng ban ký các văn bản liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Chương 2
NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo là tổ chức liên ngành tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện:

- Chỉ đạo toàn diện việc triển khai thực hiện kiểm kê rừng trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

- Chỉ đạo các Sở, ban ngành, các cấp ở địa phương tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn triển khai thực hiện kiểm kê rừng.

- Chỉ đạo, điều hành việc phối kết hợp giữa các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong tổ chức thực hiện kiểm kê rừng.

- Chỉ đạo việc tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân và chính quyền các cấp, các ngành về thực hiện kiểm kê rừng.

2. Thành lập Tổ công tác kiểm kê rừng cấp tỉnh đặt tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tham mưu cho Ban Chỉ đạo cấp tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác kiểm kê rừng của các cấp chính quyền cơ sở, các ngành và chủ rừng nhóm II; lập kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác kiểm kê rừng, quản lý hoạt động kiểm kê rừng trên địa bàn toàn tỉnh.

Điều 4. Chế độ họp và báo cáo

1. Tổ chức các cuộc họp theo định kỳ và đột xuất trong trường hợp cần thiết.

2. Đảm bảo chế độ báo cáo, cung cấp thông tin kịp thời về tình hình thực hiện và giải quyết các vấn đề thực hiện kiểm kê rừng, cụ thể:

- Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động báo cáo, đề xuất kiến nghị các vấn đề liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo. Ý kiến tham gia của các thành viên là ý kiến chính thức của cơ quan nơi công tác.

- Chế độ báo cáo: Định kỳ mỗi quý, 06 tháng, cơ quan thường trực báo cáo tình hình và kết quả thực hiện kiểm kê rừng với Ban Chỉ đạo; báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo; cuối năm báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả và tiến độ thực hiện Dự án.

Điều 5. Trưởng Ban Chỉ đạo

Trưởng Ban Chỉ đạo phụ trách chung và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo Trung ương về công tác kiểm kê rừng trên địa bàn tỉnh và thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Giao các nhiệm vụ cho thành viên Ban chỉ đạo Kiểm kê rừng tỉnh Kon Tum (*Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) trong việc tổ chức thực hiện công tác kiểm kê rừng.

2. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác; triệu tập, chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

3. Phân công nhiệm vụ đối với Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo.

4. Chỉ đạo, điều hành sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các thành viên và đôn đốc kiểm tra việc thực hiện.

5. Báo cáo và đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo Trung ương về Tổng điều tra, kiểm kê rừng những biện pháp chỉ đạo và giải quyết kịp thời những vấn đề khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Điều 6. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo quy định tại Điều 5 Quy chế này; thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo, điều hành hoạt động và xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo. Chỉ đạo điều hành các hoạt động của Ban Chỉ đạo khi Trưởng Ban Chỉ đạo vắng mặt hoặc ủy quyền.

2. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo (khi được uỷ quyền) chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có liên quan chỉ đạo thực hiện công tác kiểm kê rừng trên địa bàn tỉnh.

3. Báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện dự án, đề xuất giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 7. Các thành viên Ban Chỉ đạo

Mỗi thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm giải quyết lĩnh vực công việc thuộc ngành, đơn vị mình phụ trách phục vụ cho công tác kiểm kê rừng; phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác của Ban Chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc công tác kiểm kê rừng theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Các thành viên có trách nhiệm bố trí thời gian tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo, trường hợp các thành viên không tham dự họp được phải ủy quyền bằng văn bản cho người dự họp thay; đồng thời được phân công trực tiếp thực hiện một số công việc sau:

1. Lãnh đạo Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan hướng dẫn cơ chế quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện dự án và kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng dự toán kiểm kê rừng tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Tài chính để thẩm định theo quy định.

- Kiểm tra tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét cấp bổ sung các khoản kinh phí phục vụ công tác kiểm kê rừng theo quy định (nếu có) theo đề nghị của cơ quan thường trực.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

2. Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huy động các nguồn vốn đầu tư để thực hiện dự án kiểm kê rừng; cân đối kế hoạch vốn ngân sách hàng năm để đảm bảo thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kiểm kê rừng trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo tham mưu xây dựng kế hoạch hoạt động có hiệu quả.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

3. Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc cung cấp các loại hồ sơ, tài liệu, bản đồ liên quan phục vụ công tác kiểm kê rừng.

- Chỉ đạo các cơ quan đơn vị trực thuộc phối hợp tham gia công tác kiểm kê rừng và tổ chức cập nhật số liệu liên quan về kiểm kê rừng vào hồ sơ quản lý đất đai của từng huyện, xã.

- Thống nhất kế hoạch, tiến độ và tổ chức cung cấp tài liệu liên quan thuộc quyền quản lý cho các đơn vị liên quan của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc điều chỉnh, cập nhật bổ sung các tiêu chí kiểm kê, thống kê đất lâm nghiệp; ranh giới chủ quản lý làm căn cứ để kiểm kê rừng và lập hồ sơ quản lý.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

4. Lãnh đạo Cục Thống kê:

- Tham gia rà soát, đối chiếu kết quả kiểm kê rừng với các nguồn số liệu khác có liên quan.

- Cập nhật kết quả kiểm kê rừng để biên soạn và công bố số liệu thống kê rừng theo quy định của Luật Thống kê.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

5. Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm:

- Phối hợp các đơn vị có liên quan hướng dẫn, đôn đốc Tổ công tác kiểm kê rừng cấp tỉnh, Ban Chỉ đạo kiểm kê rừng cấp huyện thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra.

- Hướng dẫn các chủ rừng lập hồ sơ quản lý rừng, phục vụ công tác cập nhật diễn biến diện tích rừng và đất lâm nghiệp hàng năm sau kiểm kê rừng.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

6. Lãnh đạo Chi cục Lâm nghiệp:

- Tham mưu việc xây dựng đề cương nhiệm vụ, dự toán kinh phí và việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm kê rừng theo quy định, phối hợp Chi cục Kiểm lâm kiểm tra lại các ô định vị giải đoán khoá ảnh.

- Hướng dẫn đôn đốc Tổ công tác kiểm kê rừng cấp tỉnh, Ban Chỉ đạo kiểm kê rừng cấp huyện thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch, tổng hợp tình hình, tiến độ kiểm kê rừng trên địa bàn, định kỳ, đột xuất báo cáo cho Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

- Hướng dẫn các chủ rừng có liên quan tổ chức thực hiện việc kiểm kê rừng trên diện tích của mình đúng quy định và tiến độ đề ra.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Chỉ đạo việc triển khai thực hiện kiểm kê rừng trên địa bàn do địa phương quản lý; tổ chức thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê rừng cấp huyện, thành lập Tổ kiểm kê rừng cấp huyện; chỉ đạo UBND các xã thành lập Tổ kiểm kê rừng cấp xã.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Chương 3
NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC

Điều 8: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum

Địa chỉ: Số 159 Duy Tân - Thành phố Kon Tum - Tỉnh Kon Tum

Điện thoại: 0603.864.833 Fax: 0603.864.994.

Điều 9. Nhiệm vụ của Cơ quan thường trực

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến công tác kiểm kê rừng trên địa bàn tỉnh. Kinh phí hoạt động được bố trí trong nguồn chi phí quản lý Dự án và theo các quy định của pháp luật.

2. Chuẩn bị nội dung các báo cáo, chương trình, kế hoạch công tác hàng năm hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

3. Đề xuất với Ban Chỉ đạo các giải pháp triển khai thực hiện Dự án.

4. Tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện công tác kiểm kê rừng của các địa phương và chủ rừng.

5. Tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo báo cáo định kỳ cho cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kiểm kê rừng Trung ương theo quy định.

6. Tổng hợp kết quả kiểm kê của tỉnh; tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo báo cáo Ban Chỉ đạo Tổng điều tra, kiểm kê rừng Trung ương; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và công bố kết quả kiểm kê rừng của tỉnh.

Chương 4
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Trong quá trình thực hiện Quy chế này nếu có phát sinh vướng mắc, thành viên Ban Chỉ đạo và các đơn vị liên quan tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo để xem xét, quyết định./.

TRƯỞNG BAN

Phó Chủ tịch TT UBND tỉnh
Nguyễn Hữu Hải